

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG-CÔNG TÁC XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 4285/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hợp nhất Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa với Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa thành Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/10/2022 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022 của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội.

(Đính kèm biểu mẫu 02)

Điều 2. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng nghiệp vụ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, P.HC-TH.



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Thùy

TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG

Chương: 024-424

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022(Kèm theo Quyết định số 146/QĐ-TTNNCCCTXH ngày 08 /11/2022 của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	140,0000
I	Nguồn ngân sách trong nước	140,0000
1	Chi bảo đảm xã hội (424)	140,0000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 13	0,0000
	- Kinh phí tiền lương theo nghị định 47/2016/NĐ-CP	
	- Kinh phí hoạt động theo định mức	
1.2	Kinh phí thực hiện CCTL - Mã nguồn 14	0,0000
	- 10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 12	140,0000
	- Bỏ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	
	- Quà tết và chi đối tượng	
	- Kinh phí hoạt động công tác xã hội	
	- Hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho trẻ em	
	- Kinh phí duy trì trang thông tin điện tử	
	- Bỏ sung kinh phí thực hiện tỉnh giản biên chế	
	- Kinh phí tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội	140,0000
1.4	Kinh phí chi chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng. (024)	0,000
	17	
	- Điều trị cho thương bệnh binh và người có công	
	- Hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công	
	- Chi hỗ trợ mua sắm trang thiết bị và công việc khác phục vụ công tác điều dưỡng, nuôi dưỡng người có công	
	- Chi cho công tác quản lý	
2	Chi sự nghiệp y tế	0
	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho đối tượng người có công	